

UBND QUẬN TÂN BÌNH TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG					
LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024					
TuầnNgày	KT	SÁNG		CHIỀU	
		Khối 9 (Môn - Hình thức)	Khối 7 (Môn - Hình thức)	Khối 8 (Môn - Hình thức)	Khối 6 (Môn - Hình thức)
1 (Từ ngày 8>13/1)	TX				
	TX				
	TX				
	TX				
	TX				
2 (15->20/1)	TX				
	TX				
3 (22->27/1)	TX	Lịch sử (trắc nghiệm)	LSĐL(trắc nghiệm)	LSĐL (TN)	LSĐL(TN)
	TX	Tiếng Anh (TN, TL)	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)
	TX	Ngữ văn (Tự luận)	Ngữ văn (thuyết trình)	Ngữ văn (Tự luận)	Ngữ văn (tự luận)
	TX	Địa (Tự luận)	HĐTN (thuyết trình)	KHTN (viết)	HĐTN (thuyết trình)
	TX	Vật lí (tự luận)	KHTN (TN,TL)	HĐTN (thuyết trình)	
	TX				
4 (29/1->3/2)	TX	Âm nhạc (Thực hành: Hát)	GDĐP (thuyết trình SPHT video ngắn)	GDĐP	GDĐP (sp)
	TX	Công nghệ (TH)	Nghệ thuật (ÂN+MT) (ÂN: TH hát)(MT: TH Vẽ)	Nghệ thuật (ÂN+MT)(MT: TH Vẽ) (ÂN : Thực hành: Hát)	Nghệ thuật (ÂN+MT)(MT: TH Vẽ) (ÂN : Thực hành: Hát)
	TX			Công nghệ (Tự luận)	Công nghệ (KT viết)
	TX	Toán (đại số) TL	GDTC (Thực hành)		
	TX	Hóa (viết)	Toán (Đại số)	Toán (Hình)	KHTN (viết)
	TX				Toán (Đại số TL)
5 (19/2->24/2)	TX	GDCD (thuyết trình)	GDCD (thuyết trình)	GDCD (thuyết trình)	GDCD (thuyết trình)
	TX	Sinh học (KT viết)	KHTN (TN,TL)	KHTN (viết)	Tiếng Anh
	TX	Thể dục (Thực hành)	Công nghệ (KT viết)	GDTC (Thực hành)	GDTC (Thực hành)
	TX	Tin học (sp)	Tin học (sp)	Tin học (sp)	Tin học (sp)
	TX				
6 (26/2->2/3) BÁO ĐIỂM ĐỢT 1	TX	Tiếng Anh (TN,TL)	LSĐL (trắc nghiệm)	LSĐL (TN)	LSĐL (TN)
	TX	Ngữ văn (tự luận)	Tiếng Anh (TN,TL)	KHTN (viết)	
	TX	Vật lí (tự luận)	Ngữ văn (thuyết trình)	Ngữ văn (thuyết trình)	Ngữ văn (thuyết trình)
	TX				
7 (4/3->9/3)	TX	Sinh (Thuyết trình)	Toán (Hình)	Toán (Đại số TL)	Toán (Đại số TL)
	TX	Toán (Đại số TL)			
	KTGK	Âm nhạc (Thực hành: Hát)	NT(ÂN+ MT) (ÂN: TH hát)(MT: TH vẽ)	NT (ÂN+MT)(MT: TH Vẽ) (ÂN : Thực hành: Hát)	NT (ÂN+MT)(MT: TH Vẽ) (ÂN : Thực hành: Hát)
	KTGK	Lịch sử (TL + TN)		Công nghệ (TH)	
	KTGK	Công nghệ (TH)	GDTC (Thực hành)		GDTC (Thực hành)
	KTGK		HĐTN (KT viết)	GDTC (Thực hành)	HĐTN (KT viết)
	KTGK	TD (Thực hành)		HĐTN (KT viết)	
	KTGK				
8 (11/3->16/3)	KTGK	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)
	KTGK	Địa lí (Tự luận)	GDDP (thuyết trình_SPHT video ngắn)	GDDP	GDDP
	KTGK	Ngữ văn (tự luận)	Ngữ văn (tự luận)	Ngữ văn (Tự luận)	Ngữ văn (tự luận)
	KTGK	Vật lí (tự luận)	KHTN (TN,TL)	Tin học (sp)	Công nghệ
	KTGK	Tin học (sp)	Tin học (sp)		Tin học (sp)
9					
	KTGK	Hóa (viết)	LSĐL (TL + TN)	LSĐL (TN+TL)	LSĐL (TN+TL)

18/3-23/3	KTGK	Sinh học (KT viết)	Công nghệ (KT viết)	KHTN (viết)	KHTN (viết)
	KTGK	Toán	Toán	Toán	Toán
10 (25/3-30/3) BÁO ĐIỂM ĐỢT 2	KTGK	GDCD (TN, TL)	GDCD (TN,TL)	GDCD (TN,TL)	GDCD (TN,TL)
	TX	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)	Tiếng Anh (TN,TL)
	TX	Ngữ văn (sp)	Ngữ văn (sp)	Ngữ văn (sp)	Ngữ văn (sp)
	TX	Lịch sử (trắc nghiệm)			
	TX	Địa lí(Tự luận)			
11 (1/4->6/4)	TX			KHTN (đánh giá quá trình)	HĐTN (đánh giá quá trình)
	TX	Sinh học (đánh giá quá trình)	KHTN (viết)	HĐTN (đánh giá quá trình)	
	TX	Hóa (đánh giá quá trình)	HĐTN (đánh giá quá trình)		
	TX	Vật lí			
12 (8/4-13/4)	TX	Hóa (viết)	LSĐL (trắc nghiệm)	LSĐL (TN)	LSĐL (TN)
	TX	Ngữ văn (đánh giá quá trình)	Ngữ văn (đánh giá quá trình)	Ngữ văn (đánh giá quá trình)	Ngữ văn (đánh giá quá trình)
	TX	Tin học (sp)	Tiếng Anh (đánh giá quá trình)	Toán (Nộp sp)	Toán (Nộp sp)
	TX	Toán (Hình TL)	Toán (ĐS nộp sp)		KHTN (quá trình)
	TX			Tiếng Anh (đánh giá quá trình)	Tiếng Anh (đánh giá quá trình)
13 (15/4-20/4)	TX	Hóa	KHTN (Đánh giá quá trình)		
	KTCK	Công nghệ(TH)	HĐTN	Công nghệ (TN, TL)	HĐTN
14 (22/4-27/4)	KTCK		GDDP (KT Viết)	GDDP	GDDP
	KTCK		Công nghệ (TN)	HĐTN	Công nghệ (TN)
15 (29/4-4/5)	KTCK	KTCK			
16 (6/5->11/5)	KTCK	KTCK			
17 (13/5->18/5)		Tổng kết			

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lưu Thị Kim Thúy

Nếu có điều chỉnh, GVPTBM báo cho BGH trễ nhất là trước thời điểm KT 01 tuần.

Tổ/ nhóm CM gửi đề KT về PHT phụ trách chuyên môn vào thứ 2 đầu tuần (trước 1 tuần diễn ra kiểm tra).